



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 13

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi kể: Ngôi kể thứ ba.	0,5
	2	Những sự kiện đã đẩy gia đình ông Chín vào cuộc sống lênh đênh sông nước là: - Nhà nghèo: Khi ra riêng, gia đình chỉ được chia “ <i>hai công đất</i> ”, không đủ để sinh sống. - Bệnh tật của con cái: “ <i>Năm ba tuổi, Giang lên sởi. Ông Chín bán đất cứu con.</i> ” Sau khi bán hết đất, số tiền còn lại chỉ đủ để mua chiếc ghe nhỏ bắt đầu cuộc sống buôn bán trên sông.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: So sánh (“ <i>chạy</i> ” – “ <i>như vui</i> ”, “ <i>như điên</i> ”). - Tác dụng: + Về nội dung: Thể hiện niềm vui sướng tột độ của Gi-ang khi được chạm vào mặt đất sau những ngày tháng lênh đênh, bó hẹp trên chiếc ghe nhỏ. Hành động “ <i>chạy như điên</i> ” không chỉ diễn tả niềm vui hỗn nhiên của một đứa trẻ mà còn gợi nổi khao khát mãnh liệt được sống một cuộc đời bình yên, có nơi nương tựa trên đất liền. + Về nghệ thuật: Cách so sánh tự nhiên, chân thật, mang màu sắc Nam Bộ, giúp hình ảnh và cảm xúc trở nên sống động, gợi cảm và gần gũi. + Về tình cảm, thái độ: Bộc lộ niềm thương cảm sâu sắc cho thân phận những con người gắn bó cả đời với sông nước, những người luôn mưu sinh trong bấp bênh, khát khao được “ <i>chạm đất</i> ”, được sống một đời an ổn như bao người khác.	1,0

	4	Lời khẩn của ông Chín mang ý nghĩa vô cùng sâu sắc: - Đó là khát vọng lớn nhất của ông. Sau bao nhiêu năm “lĩnh đình sông nước”, ông mong muốn thế hệ sau của mình sẽ có một cuộc sống ổn định, có gốc rễ trên đất liền. - Đó cũng là một lời hứa, một sự hy sinh cao cả. Ông quyết định “<i>bỏ lại sau lưng hơn nửa đời sông nước</i>” để tạo dựng một nền tảng vững chắc cho tương lai của con cháu, để chúng không phải lặp lại cuộc đời vất vả của ông bà, cha mẹ.	1,0
	5	- Khái quát: Trong truyện “<i>Nhớ sông</i>”, cuộc đời của Giang và gia đình gắn liền với những khúc sông miền Tây, nơi họ sinh ra, mưu sinh và chất chứa bao kỉ niệm buồn vui. Dù cuộc sống lênhênh, cực nhọc, họ vẫn xem dòng sông là một phần máu thịt, là quê hương trong tim mình. - Bài học: Hãy yêu quý và gắn bó với quê hương. - Lí giải: Bởi quê hương không chỉ là nơi ta sinh ra, mà còn là nơi ta thuộc về, là dòng sông, mảnh đất, con người đã nuôi lớn và tạo nên ký ức, bản sắc của mỗi người. Khi biết trân trọng và giữ gìn quê hương, ta mới thật sự hiểu giá trị của yêu thương và gốc rễ của chính mình.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích những giằng xé nội tâm của các nhân vật (ông Chín, Giang, Thủy) trước khi họ rời bỏ cuộc sống trên ghe trong đoạn trích phần Đọc hiểu.	2,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i>	0,25

	Những giảng xé nội tâm của các nhân vật.	
	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Nỗi lòng của ông Chín: Sự giảng xé của ông thể hiện qua hành động trầm lặng “đốt nén nhang”. Lời khẩn vừa là sự từ biệt da diết với “hơn nửa đời sông nước”, vừa là sự hy sinh cao cả vì tương lai con cháu. + Tâm trạng của Giang: Cô là người mong muốn cuộc sống ổn định nhất, nhưng cũng không thể dễ dàng rời bỏ dòng sông có hình bóng người mẹ, có cả tuổi thơ và thanh xuân của mình. Lên bờ là đến với tương lai, nhưng cũng là rời xa quá khứ. + Sự băng khuâng của Thủy: Chiếc ghe và dòng sông là cả thế giới mà Thủy biết. Rời đi là một sự thay đổi quá lớn, mang đến cả niềm vui và nỗi buồn không thể gọi tên. Kết luận: Khái quát lại, qua những trạng thái tâm lý khác nhau nhưng cùng chung một nỗi niềm lưu luyến, tác giả đã khắc họa thành công tình cảm gắn bó sâu sắc của những phận người với dòng sông quê hương. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	1,0
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. <i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị	0,25

	luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	
2	Trong cuộc sống hiện nay, con người phải đối mặt với nhiều biến động, thử thách và áp lực. Giữa dòng xoáy ấy, sự ổn định trở thành nền tảng giúp mỗi người sống bình an, hạnh phúc và phát triển bền vững. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), hãy trình bày suy nghĩ của em về sự ổn định trong cuộc sống của mỗi con người.	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Sự ổn định trong cuộc sống của mỗi con người.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Trong xã hội hiện đại đầy biến động, con người thường xuyên đối mặt với thử thách, áp lực và sự bất an. Từ đó, bài viết nêu quan điểm về sự ổn định trong cuộc sống của mỗi người. Thân bài: (1) Giải thích: Sự ổn định: Là trạng thái có được những nền tảng vững chắc về nơi ở, công việc, các mối quan hệ xã hội và đời sống tinh thần. (2) Bàn luận: - Ổn định tạo ra cảm giác an toàn và bình yên: Giúp con người thoát khỏi những lo âu thường trực về những nhu cầu cơ bản, từ đó có được sự bình yên trong tâm hồn. - Ổn định là nền tảng cho sự phát triển cá nhân: Khi	2,5

	không phải lo lắng về những điều bắp bênh, con người mới có tâm trí và nguồn lực để đầu tư cho việc học tập, phát triển sự nghiệp. (Dẫn chứng: Nền tảng hòa bình quốc gia, gia đình ổn định là điều kiện phát triển của các cá nhân). - Ổn định giúp xây dựng các mối quan hệ bền vững: Giúp con người tạo dựng những mối quan hệ sâu sắc, có gốc rễ trong một cộng đồng. - Dẫn chứng: Tháp nhu cầu của Maslow chỉ rõ, các nhu cầu cơ bản như sinh lý (thức ăn, nước uống) là nền tảng. Chỉ khi những nhu cầu này được đáp ứng một cách ổn định, con người mới có thể vươn lên các tầng cao hơn như tình yêu, sự kính trọng và tự hiện thực hóa. (3) Phản đề, mở rộng: Phê phán việc quá coi trọng sự ổn định đến mức an phận, ngại thay đổi. Lý tưởng nhất là sự cân bằng: xây dựng nền tảng ổn định vững chắc nhưng vẫn giữ tinh thần cầu tiến, sẵn sàng thích ứng. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Cần nhận thức được giá trị của sự ổn định như một nền móng quan trọng cho hạnh phúc và thành công. - Hành động: Tuổi trẻ cần nỗ lực học tập, lao động để tạo dựng sự nghiệp vững vàng, đồng thời vun đắp các mối quan hệ gia đình, bạn bè. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		